

Số: 14/2026/QĐST-DS

TP. Hồ Chí Minh, ngày 06 tháng 01 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 25 tháng 12 năm 2025 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 1170/2025/TLST-DS ngày 20 tháng 11 năm 2025,

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Ngân hàng TMCP T;

Trụ sở: Tòa nhà T1, E Phố L, Phường C, Thành phố Hà Nội.

Người đại diện theo uỷ quyền của nguyên đơn: bà Nguyễn Hoài P – sinh năm 1991 (theo Quyết định uỷ quyền tham gia tố tụng số 1595/2024/GUQ-TPB.DR ngày 17/12/2024).

Bị đơn: ông Văn Thế H – sinh năm 1992;

Địa chỉ: 1 P, Phường T (trước đây là: Phường A, quận T), Thành phố Hồ Chí Minh.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Ông Văn Thế H có trách nhiệm thanh toán cho Ngân hàng Thương mại Cổ phần T số tiền gốc và lãi phát sinh tạm tính đến ngày 25/12/2025 là 2.167.713.665 (hai tỷ một trăm sáu mươi bảy triệu bảy trăm mười ba nghìn sáu trăm sáu mươi lăm) đồng, trong đó: nợ gốc là 1.034.451.089 (một tỷ không trăm ba mươi tư triệu bốn trăm năm mươi một nghìn không trăm tám mươi chín) đồng, nợ lãi là 1.167.713.665 (một tỷ một trăm sáu mươi bảy triệu bảy trăm mười ba nghìn sáu trăm sáu mươi lăm) đồng.

Thời hạn thanh toán: Chậm nhất là ngày 26/01/2026 ông Văn Thế H sẽ tất toán toàn bộ nợ gốc và lãi phát sinh cho Ngân hàng Thương mại Cổ phần T.

2.2. Kể từ ngày 26/12/2025 cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi, phí, phạt của số tiền chưa thanh toán, theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận trong hợp đồng tín dụng và các khế ước nhận nợ. Trường hợp trong hợp đồng tín dụng, các bên có thỏa thuận về việc điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của Ngân hàng cho vay thì lãi suất sẽ được tiếp tục điều chỉnh tại giai đoạn thi hành án.

2.3. Trường hợp ông Văn Thế H trả hết số nợ trên thì Ngân hàng Thương mại Cổ phần T có trách nhiệm giải chấp tài sản bảo đảm và trả lại cho ông Văn Thế H bản chính giấy tờ đăng ký xe theo hồ sơ thế chấp.

2.4. Trường hợp ông Văn Thế H không thực hiện hoặc thực hiện không đầy đủ nghĩa vụ trả nợ thì Ngân hàng Thương mại Cổ phần T có quyền yêu cầu cơ quan thi hành án dân sự có thẩm quyền phát mãi tài sản thế chấp là Xe ô tô MERCEDES-BENZ C200, màu trắng, số khung: RLMWFZHXBJV005844, số máy: 26491530050858, biển kiểm soát 51H-036.94 theo Giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số 465974 do Phòng C - Công an Thành phố H cấp ngày 23/04/2019 thuộc quyền sở hữu hợp pháp của ông Văn Thế H để thu hồi nợ.

Nếu sau khi phát mãi mà giá trị phát mãi nhỏ hơn nghĩa vụ thanh toán nợ của ông Văn Thế H với Ngân hàng Thương mại Cổ phần T thì ông Văn Thế H có trách nhiệm tiếp tục trả cho đến khi thanh toán xong nợ. Trường hợp nếu sau khi phát mãi mà giá trị phát mãi lớn hơn nghĩa vụ thanh toán nợ của ông Văn Thế H với Ngân hàng Thương mại Cổ phần T thì Ngân hàng Thương mại Cổ phần T phải hoàn trả phần giá trị còn lại cho ông Văn Thế H.

Thi hành tại Cơ quan thi hành án Dân sự có thẩm quyền.

2.5. Ông Văn Thế H trả cho Ngân hàng Thương mại Cổ phần T phí xem xét, thẩm định tại chỗ mà Ngân hàng đã tạm ứng là 1.000.000đ.

2.6. Về án phí : Án phí dân sự sơ thẩm là 37.677.137 (ba mươi bảy triệu sáu trăm bảy mươi bảy nghìn một trăm ba mươi bảy) đồng, ông Văn Thế H tự nguyện chịu.

H1 lại cho Ngân hàng Thương mại Cổ phần T số tiền 35.133.828 (ba mươi lăm triệu một trăm ba mươi ba nghìn tám trăm hai mươi tám) đồng theo biên lai thu số 0003318 ngày 17/02/2025 của Chi cục thi hành án dân sự quận Tân Bình, Thành phố Hồ Chí Minh (nay là Thi hành án dân sự Thành phố H).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND khu vực 4 – TP.HCM;
- Thi hành án DS TP.HCM;
- Lưu: VP, hồ sơ.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Hải Sâm